SỐ THỨ 1508 — NGÀY THỨ BA 21 MARS 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 111

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

HANOI

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Một năm	0$80	2$30	4$50	9$00
Các làng và Trung-kỳ	»	2$50	4$80	9$60
Các công-sở	»	3$00	5$80	11$00
Sáu tháng	0$90	»	2$80	5$50
Ba tháng	0$50	1$40	»	2$75
Một tháng	0$30	0$80	1$50	»

Les abonnements varient du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOÀN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

Des sepie insertion . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 4me page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Bàn về vấn-đề nhân-công Nam-Việt

Phàm một nước, muốn cho đường công-nghệ được phát đạt thì trước hết cần phải đủ ba điều : một là nhiều nguyên liệu, hai là giàu tư-bản, ba là sẵn nhân-công. Trong ba điều ấy thiếu một điều gì là có phần trở ngại cho sự tiến-bộ của đường công-nghệ đó. Ta thử xét xem ngày nay ở mặt địa-cầu này những nước mà kỹ-nghệ phát-đạt có phải đủ cả ba điều đó không? Kia nước Anh, nước Pháp, nước Mỹ, nước Nhật, phần nhiều là vì sẵn nguyên liệu sẵn tiền của, sẵn nhân-công đó mà thôi.

Nay xét đến đường công-nghệ nước nhà, hiện còn thuộc vào buổi phôi-thai, nhưng dám quyết rằng sự tiến-bộ cũng có phần hi-vọng. Tại sao ? Vì rằng nước ta là một xứ thổ-sản rất nhiều, nguyên-liệu không e rằng thiếu thôn ; còn tư bản tuy rằng không giàu bằng các nước bên Âu Mỹ, song không phải là không đủ dùng để khoáng trương kỹ-nghệ trong buổi sơ đầu này. Gia-dĩ nhân công nước ta lại có lắm cái đức-tính hay như thật là tiện cho việc mở-mang công-nghệ lắm.

Ta thử xét xem nhân công ở xứ ta có những đức-tính gì có thể giúp cho kỹ-nghệ chóng phát đạt được.

Một là nhân-công bao giờ cũng sẵn có. Nước Việt Nam nhà vốn là một nước dân-đinh đông đúc, nước phồng đến hai mươi triệu người ; như thế thì tưởng không lo nỗi thiếu nhân-công như nhiều nước khác. Nhân-công bao giờ cũng sẵn sàng là vì dân trong nước phần nhiều chuyên về nông-nghiệp, mà nghề nông thì công-việc chỉ bận bề trong một dạo mà thôi, còn phần nhiều sau khi mùa-màng gặt hái xong rồi, dẫn nhà quê không có việc chi làm cả. Vì thế nên mỗi khi cần đến phu phen thợ-thuyền đem đi làm ở nơi xa, thì việc tìm mộ rất là dễ dàng, không có điều chi khó-khăn cả, có khi số người đến xin nhiều gấp mấy lần số người cần lấy. Gia dĩ ngày nay người nhà quê không sợ lìa chôn quê cha đất tổ như khi xưa nữa, không e nỗi quê người đất khách cho vợ như trước mà chỉ quanquất ở trong dám lũy tre bọc kín quanh làng. Vì thế mà trong mấy năm nay đã biết bao nhiêu người chẳng ngại đường xa, chẳng e biển rộng, kẻ thì vào sinh cơ lập nghiệp ở tận Nam kỳ, Cao-miên, kẻ thì sang làm lụng kiếm ăn tận bên Ai-lao, Vạn-tượng, kẻ thì đi sang Tân-thế giới, kẻ thì sang tận Ma lạc-hà, mỗi bận mộ đi như thế có hàng nghìn mà bao giờ cũng sẵn.

Hai là nhân-công Nam-Việt thuê được rẻ tiền. Nhân công đã nhiều, bao giờ cũng sẵn sàng như thế, thì lẽ phải rẻ, vì theo luật kinh-tế, hễ khi nào bên cung nhiều, bên cầu ít thì tất đồ hàng hạ giá ngay đi. Mà thực thế, ta thử xem một người thợ ta làm một ngày được bao nhiêu ? Cứ thường thường thì một người thợ mới vào làm trong một công-xưởng hay một nhà máy nào, chỉ được độ một hào hay hào rưỡi một ngày, nếu công việc khéo léo, chăm chỉ thì lâu dần tăng lên hơi hào, hoặc ba bảu hào đã là cao lắm. Vì nhân-công mình giá rẻ như thế nên ở các xứ khác mới muốn mộ người mình sang để làm việc thay cho người các xứ ấy phần nhiều hay đòi giá cao hơn.

... Ba là nhân-công Nam Việt chịu nhiều người Nam Việt nhất là người ở nhà quê. Ta thử vào một xưởng thợ hoặc một nhà máy mà xem, thì thấy thợ thuyền làm lụng rất là siêng năng cần mẫn, không có lúc nào là lúc người tay.

Bốn là nhân công Nam Việt có chí tính nhanh. Đánh rằng những nhà thuyền thợ Nam-Việt không có chí phát-khởi, không có tài sáng tạo, song những sự khuyết-điểm đó là bởi vì không được chịu ơn giáo-dục chuyên-môn mà ra. Tuy vậy ai cũng phải chịu rằng người mình có tài bắt chước vô cùng, và có ý tinh-nhanh lắm, chỉ nhìn qua một vài bận là làm được như người vậy. Ta cứ xem những lời khen nhưng thợ thuyền Nam-Việt sang làm ở bên Đại-pháp hay bên Phi-châu, tất biết rằng người mình tuy vì kém học mà không tài sáng tạo, song lại được giỏi bắt chước mà cũng thành được khôn khéo như người. Cái biệt-tài ấy chẳng là một đức-tính hay của nhân công Nam-Việt hay sao ?

Năm là nhân-công Nam Việt có tính phục tòng để bảo. Ta cứ xem trong một nhà máy có hàng trăm nghìn thuyền thợ mà chỉ có một hai người cai quản cũng đủ, thì đủ biết người mình rất sẵn tính phục tòng. Mà thật vậy, người mình thường có tính ưa tĩnh, không muốn hay sinh chuyện, chỉ muốn được yên thân mà làm lụng kiếm tiền nuôi vợ nuôi con, chớ không thích những việc lôi thôi kia khác. Cái tính phục tòng, cái lòng ưa tĩnh ấy, chẳng lại là một đức tính hay của nhân công Nam Việt hay sao ?

Đây ta cứ xem nhân công Nam Việt ưa nhiều, vừa rẻ, vừa có những đức-tính ấy, chẳng là một cái cơ-quan rất tốt cho sự mở-mang đường kỹ-nghệ ở nước nhà ru ! Nhân-công sẵn sàng và tốt thế, chỉ còn chờ các nhà tư-bản biết lợi-dụng đó mà thôi. Nếu biết dùng ra thì chắc chẳng mấy lúc mà kỹ-nghệ Nam-Việt cũng có thể ra chen-vai thích cánh cùng người.

B. G.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Paiements en timbres postes)

Nhiều ông gởi tiền trả bán-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bán-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bán-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 19 Mars 1922

Việc Hi-lạp

Thư dân nghị-viện đã đầu phiếu tỏ lòng tin cậy tòa Nội-các Gounaris.

Việc Ai-cập

Tin Le Caire. — Sau cuộc điểm binh có nhiều học-sinh biểu tình một cách náo-động. Linh tuần-cảnh bèn nổ súng thì nhiều người bị thương.

Việc Nhật-bản

Tin Tokio. — Có một người thợ người ấy cầm trong tay đương tìm người ấy chết rồi.

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux ngày 18 Mars 1922

Việc nước Đại-pháp

Nghị bòm thứ sáu, M. Poincaré đã thương thuyết với M. Jonnart, bất thường đại-sứ của nước Đại-pháp ở Giáo-hội đô-thành M. Jules Cambon có tỏ ý với quan thủ-tướng Poincaré rằng vì ngài có việc riêng nên ngài không muốn lưu lại chức trọng trưởng hội-đồng các quan sứ thần nữa.

Việc nước Hoa-kỳ

Ông nguyên-lão nghị viên Sharp Williams về hạt Mississipi có nói rằng cái phong-trào phản đối bản giao-ước Tứ quốc liên minh về các vấn-đề Thái-bình-dương, phần nhiều là do các nơi thân Đức, và các nơi về dân Ái-nhĩ-lan mà ra.

Việc nước Hy-lạp

Các nhà quyền binh nước Hy lạp đã bắt một chiếc tàu nước Pháp và đã giải đến xuống tàu ở Salamine. Các tàu tuần-dương Hy-lạp lại bắt một chiếc tàu nước Ý trong Bắc-hải.

Bordeaux, ngày 19 Mars 1922

Việc Đông-pháp

Trong số báo ngày 17 Mars, M. Tudesq có viết một bài khen ngợi cuộc công-thải Đông-pháp, cái chương trình đường bộ xe, và nền kỹ-nghệ phải đạt của Bắc-kỳ.

Trong số báo Œuvre ngày 17 Mars, tướng quân Verrier có viết một bài nói rằng bài cảng Saigon ngày nay không đủ dùng, và nên đặt Ô-cấp làm một cái bài cảng tự do.

Trong báo *Opinion* ông de Tessan cũng có viết một bài khen ngợi cuộc công thải Đông pháp.

Quốc-trái Đại-Pháp — 3 /. 58.40 — 5./ 1920 92,75. — 6./ 1920 94.

Bordeaux, ngày 20 Mars 1922

Hội-đồng Khảo-cứu

M. Paul Lafont, phó thượng thư bộ Bưu chính và Điện-báo, sẽ chủ-tọa hội-đồng khảo-cứu về việc Bưu-chính và Điện-báo hội-quốc. Hội-đồng ấy đặt ra để dự tính các vấn đề này mai tại cuộc hội-nghị Stockholm sẽ xét đến.

Tại nước Đức

Ông thủ-tướng nghị-viện về đảng Dân chủ tên là Von Gerlack có tỏ ý thuyết tại Stuttgart về gốc tích cuộc chiến-tranh mới rồi. Ông công-nhận rằng nước Đức là nước đáng trách-cứ nhất về việc gây nên cuộc chiến-tranh mới rồi.

Nước Ý với nước Hy-lạp

Nghị-dân một đội tiên-nước Ý đã đi đến tỉnh Pirie để trợ-uy việc chánh-phủ Ý phản đối về việc nước Hy-lạp bắt chiếc tàu Ý tên là *Abbazia*. Nước Ý sẽ dùng một cái thái độ cương-nghị vì nước Ý không công-nhận rằng hai nước Ý và Hy-lạp có việc chiến đấu với nhau.

Việc nước Nga-la-tư

Chánh-phủ Xô-viết có đạt thư mời các chánh-phủ các nước Esthonie Bạo-lan, Phần-lăng Lettonie cử đại biểu cuối tháng này đến hội-nghị tại Moscou để thương nghị về các vấn-đề nay mai sẽ bàn tại cuộc hội nghị Gênes.

Việc trách-cứ về cuộc chiến-tranh mới rồi

Sau khi ông nghị-viên Đức tên là Von Gerlack tuyên cáo về cái trách cứ của nước Đức đối với cuộc chiến-tranh mới rồi, thì báo *Temps* có đăng bà bản tỏ tình của các quan đại-sứ trong thành-thị trước ngày 30 Juillet 1914. Von Ritter bấy giờ là đại-sứ ở Paris có viết thư về nói rằng các báo-quán và dư-luận Đại-pháp thấy nước Áo bị tối hậu thư cho nước Tắc đến đầy đến lễ làm ngạc nhiên. Ông ấy có nói : Cuộc chiến-tranh nay xảy ra mà cả thảy đều lấy làm ngạc nhiên. Cứ biện-lình mà xét, thì biết rằng ở đấy không có dự bị về cuộc chiến-tranh nay chút nào ! Von Ritter lại nói : Tôi xét biện-tình thì biết rằng nước Đại-pháp muốn hết sức mà ngăn ngừa cho cuộc chiến-tranh khỏi xảy ra. Chánh-phủ Đại-pháp và M. Iswolsky mong rằng nhờ có vua nước Đức điều đình mọi việc, thì nước Áo sẽ hứa với nước Nga về sự bồi thường cho nước Tắc được quyền tự-chủ về đường quốc-chánh »

Việc nước Thụy-điển

Các quan đại-sứ nước Thụy-điển, nước Na-uy, nước Dan mạch và các nước trung-lập khác đã hội-nghị để ấn định về chương-trình hội-đồng Gênes và định rằng sau này sẽ đặt một cuộc hội-đồng giám-định.

Bordeaux, ngày 21 Mars 1922

(Vô-tuyến điện ngày 21 vì trong không-trung nào-động nên ở Hanoi không nhận được, chỉ nhận được thị giá quốc-trái Đại pháp mà thôi.)

Quốc trái Đại pháp : 3 /. 58,50. 4 /. 1918 64,25. — 5 /. 78,95. — 6 /. 1920 94.

Chữ Việt Nam dùng trong việc thương-mại ở đất Việt-Nam

Mới rồi Chánh-phủ có thông-tư cho các phòng Thương-mại ở xứ ta biết rằng hiện nay chánh-phủ Phi-luật-tân đã có lệnh bắt buộc các nhà Kiách trú buôn bán tại xứ ấy không những phải giữ sổ sách theo như những luật Âu-Mỹ, nhưng cả đến chữ dùng để biên sổ sách của họ cũng không được dùng chữ Hán như họ vẫn quen dùng xưa nay, mà phải thuần dùng chữ Anh cả.

Chánh-phủ có hỏi ý-kiến các hội đồng thương-mại về việc ấy, thì các phòng thương-mại có xin rằng các người Kiách trú buôn bán ở đây, về những sổ sách thì xin nhất định theo như thương-luật Đại-pháp, còn về phần chữ dùng để biên sổ sách thì xin nhất-luật phải theo như thứ chữ nào đã định trước đại-khái như ở Bắc kỳ thì cho dùng chữ Pháp, chữ Việt hoặc chữ Anh, còn ở các xứ khác trong cõi Đông-pháp thì ấy các phòng thương mại các xứ ấy sẽ ý-kiến cùng Chánh-phủ.

Hội-đồng thành-phố Hà-nội ta cũng xin Chánh-phủ cho dùng chữ Việt mà biên chép trong việc bán buôn.

Chánh-phủ có đáp rằng phàm người đến buôn bán ở xứ nào thì được dùng chữ của xứ mình buôn bán ấy mà biên chép sổ sách.

Cứ xem các lẽ như vậy, thì chữ Việt ta lấy có một cái địa-vị khá quan-trọng trong việc thương-mại ở bản-xứ đây. Ta cũng nhân dịp này mà bàn đến việc dùng chữ Việt.

Đối với các người Khách-trú, ai cũng biết tự cổ chí kim, từ trước ngày ta chưa có chữ, cho chí sau ngày ta đã có chữ rồi cũng vậy, họ buôn bán ở xứ ta, với người ta, kẻ đã thảm cần cổ để, khăng-khít rằng-rịt biết bao nhiêu, vàng xứ Nam đã tải lấp biết mấy sông Ngô mà kể, ấy thế mà trong việc biên chép sổ sách cùng giấy má giao thiệp với người mình, họ vẫn Ấy cũng là một cách tỏ ra rằng người ta biết qui chuộng chữ của người ta, mà rẻ-rúng chữ của mình vậy. Thậm chí người mình mua bán với họ tức là kẻ làm giàu cho họ, gánh vàng dắng họ ấy về xông-Ngô mà cũng phải theo dùng chữ của họ, chứ không ai dùng chữ của mình.

Đánh rằng trước kia ta chưa có chữ, ta là nói-thuộc về Tàu, thì cái thế ta chẳng được chẳng dùng chữ Tàu, cái địa-vị người lân dược có cái đặc quyền dùng chữ âu mà bắt ta phải biết, phải nghe. Nhưng ngày nửa thế kỷ đã qua đi rồi cái tình-thế của ta đã xoay hẳn ra một phương-diện thế khác. Ta nay không phải nội-thuộc về Tàu, thì chữ Tàu ta có quyền muốn học thì học, chứ họ không thể bắt ta phải học như xưa ; ta lại có riêng thứ chữ của ta, mà ta chính là khách mua hàng rất lợi của họ, thì cái lý dương-nhiên là chủ hàng phải chiều khách mua, người Tàu nếu còn muốn buôn bán ở xứ ta nếu còn muốn lấy của của ta về làm giàu cho họ, thì họ phải theo tiếng ta, phải biết chữ ta và phải dùng chữ ta đối với người ta mới được.

Về phần người Khách đã vậy, còn về phần chính người mình đối với chữ mình trong việc buôn-bán thì sao ?

Than ôi ! cái thứ chữ Việt-Nam là *chữ mẹ đẻ* của ta này, từ ngày xuất hiện ra đời, tính đến hơn mười lăm năm nay, đã bảng đã biết bao nhiêu lần qua lại, chữ nào phải còn trứng sữa gì, vậy mà vẫn-cảnh vẫn còn là kém cỏi, thế lực vẫn còn là non kém, chẳng những đối với ngoài chưa hề có chút chi là kiên-trọng, mà ngay đối với bọn mau mồ mau, ruột thịt nhà là bọn người Việt-Nam ta này, nào đã mấy ai là khỏi có cái bụng bụt nhà chẳng thiêng, mỗ chu cả gò đoài, vẫn cứ rẻ rúng xem thường xem khinh ?

Các nhà buôn ta, trừ những kẻ buôn thúng bán mẹt, buôn rông buôn rài, là những nhà buôn không kể có sổ sách giấy má gì, không kể, còn những nhà buôn đã biết dùng sổ sách, hoặc lối mới hoặc lối cũ mặc đâu, thật quả chưa mấy ai — (có thể nói được rằng chưa có một ai) — là người dùng chữ Việt mà biên chép sổ sách giấy má cả. Người theo lối cũ thì thuần dụng chữ Tàu, người theo lối mới thì thuần dụng chữ Tây : phi Tây tắc Tàu, chứ chữ Việt thì ngoài mấy dòng cáo-bạch ở các báo quốc-ngữ, ngoài mấy tờ chiêu-khách trường phái ở các ngã ba đường cùng các điều cho, để bắn như một thứ chữ vô dụng vậy. Nào đơn hàng, nào biên lai, nào sổ nhập sổ xuất, sổ nhất-ký thu chi v. v. thử hỏi người chính các nhà buôn-bán Việt-Nam mình đã ai là người biết qui chữ mình mà dùng chữ của mình chưa ?

Mà nào có phải tiếng nói chẳng mình không đủ dùng để biên chép những giấy má sổ sách ấy đâu, nào có phải như trăm ngàn năm về trước, mình còn ở trong cái kiếp học nhờ viết kẻ không có chữ để dùng đâu. Tiếng nói của mình nay đã ăn sổ ngày một phong-phú, chữ viết của mình lại là một lối chữ rất dễ, rất tiện, rất rành lợi-ích gì lấy chữ mình ở trong việc biên chép sổ sách giấy má thế ?

Vẫn biết rằng các nhà buôn ta, nếu đã gọi là buôn bán phải đạt thì còn cần phải giao-thiệp với người các nước ngoài nhiều, mà chữ của mình thì người ngoại-quốc không mấy ai biết đến, nên chỉ phải mượn chữ ngoại cho tiện. Song cái sổ buôn bán giao-thiệp với người ngoài như thế hẳy còn là số ít, mà cái sổ buôn bán người mình giao-thiệp với nhau thì là số nhiều. Cho nên ta lấy một điều rằng chính người buôn bán Việt-Nam nói bằng giấy-má giao thiệp với người Việt-Nam lại thường bỏ qua tiếng Việt-Nam, chữ Việt-Nam, mà chỉ thuần cầu đến tiếng ngoại quốc, chữ ngoại-quốc cả !

Vậy ta cần-nguyện rằng các nhà buôn bán đồng-bào ta là những người chóng cất đôn, chia truyền con nối ở đất nước Việt-Nam này nên tự mình biết chuộng lấy, dùng lấy tiếng nước mình, chữ nước mình đi mới được.

Kể với các nhà trong thương-mại-giới của ta, ta cũng không ngại lạc đầu-đề bài này mà xin bình-thường cho-nguyện các nhà trong chính-trị-giới của ta, nhất là các quan phủ huyện, các ông chánh phó tổng lý, phàm các giấy má khai trình bẩm báo trong bọn người mình với nhau, nên nhất luật bảo nhau dùng chữ nước mình cả, mà bỏi lẽ cái lối « *Vì trát sức ...* » với « *Khấu trình vi...* » nay là cái lối « *chữ lai* » đời Bắc đời Nam, đầu Ngô mình Sở như ít lâu nay vẫn thường dùng lấy đi ; lại nhất nữa là dân tai, phàm các sổ sách tục lệ trong làng, các văn tự vân khế, văn vân nên bắt đầu dùng chữ nước mình cho quen đi mới được.

Cái vấn-đề « *Người Việt-Nam phải học chữ Việt-Nam* » giờ đã qua cái thời-kỳ lý-luận rồi, bởi vì bấy giờ không một người Việt-Nam nào là được phép không biết chữ Việt-Nam nữa. Giờ chỉ còn cái vấn đề « *Người Việt Nam phải dùng chữ Việt-Nam* » là ta cần phải cùng nhau mau mau giải-quyết cho xong đi đấy thôi.

Ta mong sao người mình chóng biết bỏ nhau chuộng lấy chữ mình, dùng lấy chữ mình, để cho cái thứ chữ rất qui-hóa của ta hiện hãy còn non nớt, còn kém vậy cánh, kém thế-

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

Dịch giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng ba quyển « *Thuyền-tình bể ái* ». Giá bán 3$00

Tiền cước gởi là 0$35

Mua mau kẻo hết !

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

lực này, một ngày kia sẽ nên một nền văn-tự vững-trải riêng của nước mình, đủ về văn-học-giới, về khoa-học giới, v. v. cũng đều có cái địa-vị vẻ-vang rực-rỡ với người, chứ không những gì một trong thương-mại-giới.

VÔ-GIÁP-CÔNG.

VẬN UYÊN

Vịnh gọt thủy tiên

I

Xót lã con tiên bước lạc loài
Lần lần lóc lóc ngỡ là khoai.
Ba mươi sáu động ai không nẻ,
Chỉ gởm tay phàm chẳng nỡ ai.

II

Chỉ gởm tay phàm chẳng nỡ ai,
Xót xơi bởi bởi mất không thôi.
Cũng là sắc nước hương trời đó,
Lạc lối đào-nguyên hóa thiệt-thòi.

III

Lạc lối đào-nguyên hóa thiệt-thòi,
Dưới trần được mấy mặt làng chơi.
Gheo cho nhị rửa hương lân quách,
Chén ngọc đài vàng được mấy hơi.

IV

Chén ngọc đài vàng được mấy hơi,
Giữ sao cho thắm chờ cho phai.
Yêu hoa tranh điểm cho hoa mãy,
Mượn gió đưa hương giá nghìa người.

Lý-trưởng làng Thổ-quan

Dư luận Nam-kỳ

NÊN CÓ THÊM NHÀ BẢO SẢN

Cốt-yếu của vấn-đề bảo-tồn nhân-loại

Bài này tác-giả nói riêng về việc hộ sinh ở Nam-kỳ, và nhất là về các nhà hộ sinh ở tỉnh Cần-thơ, nhưng về cái vấn đề này thì đã trong Nam hay ngoài Bắc cái tình trạng cũng giống nhau, mà bài này đem nói về các tỉnh ngoài Bắc ta cũng được vậy.

Bàn đến nhà bảo-sản, chắc không sao là không nuốc đến phép vệ-sinh vì vệ-sinh là cái cốt-yếu của vấn-đề bảo-tồn nhân-loại vậy. Vệ-sinh, hai tiếng ấy tựa hồ như đã quen ở bên tai người mình, dầy không cần phải thích nghĩa vệ sinh là gì, chắc mọi người ai cũng đã chán biết. Ngay như lớp trẻ mới cắp sách đi trường, vừa đọc được ba chữ quốc-ngữ là cũng đã được ngạe thầy giảng về lối ấy rồi.

Vệ sinh, người Tây thường trọng ở những sự có quan hệ cho sinh mạng người, nhất thiết món ăn giấc ngủ cùng khi sinh-sản bệnh-hoạn, không lúc nào là không kiêm phương tìm thế bồi dưỡng cho thân-thể; người mình lại khác, lấy vệ-sinh làm lời nói chảy chuột ở cửa miệng, chớ kỳ trung không may người chu làm đến. Những điều hư hỏng của người mình thường làm hại cho sự sức khỏe, nếu kể hết chắc cũng nóa ra lắm đoạn lôi thôi lắm, vả lại đại ý ở bài này cốt nói về sự bảo sản, thời xin cứ thẳng một mạch mà bàn, gọi là khua chuông gõ mõ để cảnh-tỉnh cho nhau.

Loài người vì như một cái cây, lúc lọt lòng là lúc ta mới đặt xuống đất, vậy cần phải chọ đậy sẵn sóc, tưới nước vun phân cho thật kỹ càng, cần phải giữ gìn người từ chập không được hở hững, vì sai đi một ly thời tiết có hại to. Trẻ nhỏ cũng thế, cũng tức như cái cây non, mà sự dưng dưỡng lại cần phải cho có đặc-sắc lắm mới được.

Trường hết tất phải bàn luận dong dài về những nỗi nuôi nấng trẻ bé, vì việc ấy chỉ ở tấm lòng mẹ thương con là đủ rồi, đã khiến cho người mẹ phải tự tâm bết phương khôn kế khéo mà bù đắp vào; nhưng biết đâu sự bù đắp ấy chẳng còn khiếm khuyết ở phần vệ-sinh? biết đâu tấm lòng mẹ thương con thật có nồng nàn, mà những điều cần yếu cho trẻ không thể thi-hành trọn? Ở các tỉnh thành, ai cũng biết, sự sinh sản có phần hay nhiều cho sức khỏe con người, vì dưới có các sở mụ, trên có các quan thầy ta, các quan đốc-tơ, đã chuyên chú về khoa học nhuần nhã vì có điều trắc trở, trưởng cũng được xuôi thuận, ít khi phải hại đến mạng đứa trẻ.

Mọi việc đều tùy phép vệ-sinh, bởi cớ nên ngày nay người mình phần nhiều đều biết trọng ở sự sinh đẻ không chịu gửi mạng đứa trẻ cho các bà mụ quê dốt kia; chẳng cần nói lúc gặp sự chẳng may phải điều trắc trở, mà đến như những vật-sản dùng của họ để giúp cho đứa bé cũng rất bẩn thỉu vô cùng, vì thế mà trẻ hay hóa sinh bệnh hoạn. Thật ngày nay sự sinh đẻ theo người Lang-sa rất là giản tiện mà lại cũng hiệu nhiều, nên chi, khiến người mình xu-hướng theo hầu hết chín phần mười, đó trường cũng là một cái biểu-hiện để phân biệt cái hay với cái dở, cái lợi với cái hại của hai đàng đó.

Bởi vậy ở các đường-đường thường thấy vẫn chết nhiều sở người thai nghén, thường nghe vẫn rền rĩ tiếng trẻ la khóc, vì như tại Cần-thơ đây, nhà dưỡng bệnh, nhà bảo sản hằng mở rộng thêm mãi mà tưởng hỗ để chứa hết sở người sinh-sản bệnh hoạn ư? Phương chi, càng đông đảo người nằm chứng nào thời sự sản sóc lại càng khuyết giảm chừng ấy, điều đó vẫn sở nhiên, không sao thoát được. Kia còn lắm người nghèo khổ, nỗi sự bước chân đến dưỡng-đường có hao tốn nên đều không có tâm cam chịu vất vả, ở nhà cậy tay các bà mụ như đã nói trên kia, nhưng rồi chẳng phải nhẫm mất cậy liều, lước cho qua buổi.

Ôi! nhân-loại, nhân-loại, trình-độ quốc-dân đã tăng tiến lên đến ngần nào là tấm lòng vì nhân-loại vẫn cao đến ngần ấy; hướng chi người chung nói giống, không lẽ gì lại đành để cho những bọn vì quản-bách đồng tiền mà phải chịu danh số may rủi với hóa-công. Khổ nỗi người mình cái tối dị đoan kia không sao dứt tuyệt được, nên nếu trẻ có đến điều thời cứ bảo là ở nơi mạng số. Không biết rằng mạng số may hay rủi là do ở sự có học-thức hay không học-thức mà ra. Nông nỗi bao nhiêu trẻ mạng trẻ tự những cách làm xằng từ xưa đến nay cũng sẽ là một điều thiệt cho dân số ta lắm; hiện nay quyết hãy đến thời-kỳ mà nước nào cũng chuyên. chú về vấn-đề bảo-tồn nhân-loại, thời nước ta há lại chẳng biết tự vận-động lấy cái máy thành-nhiệt hầu nung đúc nên lá gan vì nòi vì giống mà vun bồi cái kiếp sống cho nhau ra?

Thế nào gọi là vì nòi vì giống? — Kia, các người xông đột ở các chiến-trận, ra tấm vì nước sinh, chan biết bao giọt mồ-hôi, đổ biết bao tô máu nóng, mà cái mục-đích là cũng chỉ ở một sự vì giống vì nòi. Mục đích ấy cao-thượng thay, mục-đích ấy khiến được lòng người quên đến mảnh xương thịt qui hóa của mình, thời sao lại không khiến quên được một mén tiền ti-tiểu để cung cấp vào việc phúc đức, hầu bảo trợ cho nhau?

(*Còn nữa*)

(*A.B. B*) T. Q. Tiên

Cuộc công-thái Đông-pháp

Ngày thứ mười lăm (19 Mars)

Tại Nam-kỳ

Số người mua trái phiếu	526
Số trái-phiếu đã bán..	1.275
Số tiền đã thu được...	63.750 p.
Những số thu trước...	4.308.150 p.
Cộng là.....	4.371.900 p.

Tại Bắc-kỳ

Số người mua trái phiếu	593
Số trái-phiếu đã bán...	1.457
Số tiền thu được.....	72.850 p.
Những số thu trước...	2.266 700 p.
Cộng là.....	2.339.550 p.

Tại Trung kỳ

Số người mua trái phiếu	381
Số trái-phiếu đã bán....	784
Số tiền thu được	39.200 p.
Những số thu trước.....	1.178.400 p.
Cộng là.	1.217.600 p.

Tại Cao-mên

Số người mua trái-phiếu.	567
Số trái-phiếu đã bán . .	1.966
Số tiền thu được. .	98.300 p.
Những số thu trước. .	746.000 p.
Cộng là . . .	844.300 p.

Tại Ai-lao

Số người mua trái phiếu.	9
Số trái phiếu đã bán.....	14
Số tiền thu được.....	700 p.
Những số thu trước.....	79.350
Cộng là.....	80.050 p.

Tại Quảng-châu-loan

Số người mua trái phiếu.	6
Số trái-phiếu đã bán . .	45
Số tiền thu được. . .	2.250p.
Những số thu trước . .	42.700p.
Cộng là	44.950p.

Vậy số thu các xứ trên fy tổng cộng với các số của các chi điểm khá ngân-hàng Đông-pháp thì được là 8.906.750 đồng, quá cái số của Nhà-nước vay là 2.726.750 đồng.

HOÁN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần

73, *Phố hàng Bông, Hanoi*

MỚI VẼ XONG MẤY THỨ TRANH

TAM-QUỐC RẤT ĐẸP

Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương vẽ sơn vào kính lối mới.

Bản hiệu có vẽ được nhiều thứ tranh thầy mac và thuốc theo lối mới, trông rất đẹp và rất nhã. ông bà nào hoặc hiệu nào ở các tỉnh xa muốn mua buôn xin viết thư về, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính

Hoán-Văn hiệu

73, Phố hàng Bông, Hanoi

HÀI ĐÀM

Đau bụng vật

Thầy kia thích đi giầy Tây mà chưa kiếm đủ tiền đóng một đôi.

Tối thứ bảy, cầy-cục mượn một đôi để diện; chẳng may chật quá, đau chân, nhăn cả mặt mà vẫn cố lê lấy được...!

Khi đi với bạn, — nhân bạn đã biết nhau — bạn liền hỏi:

— Anh làm sao mà nhăn nhó khó chịu thế, không buồn bước đi nữa?

— Khổ quá! không biết làm sao tả lóc tói đi đôi giầy đến giờ, cứ đau bụng vật mãi...!!!

Hữu-văn, T. V. H.

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Tàu *André Lebon* mang thư sang Pháp, đến ngày 24 Mars, ở Hải-phòng sẽ chạy thẳng đi Saigon.

Thư tin ở Hanoi sẽ đem xuống Hải phòng chuyển xe lửa 20 giờ 7 tối 23 này.

Quan Toàn-quyền bị cảm. — Quan Toàn-quyền Long ở Saigon ngày 15 Mars bị sốt rét nặng lắm, nhiệt độ lên đến hơn 40, nhưng sáng hôm sau đã xuống 38. Nay qui thể đã vô sự và ngài lại làm việc như thường rồi.

Ngài vừa có điện-tín triện quan chánh văn-phòng Châtel vô Saigon, vậy trong khi ấy thì quan cai-trị Valette sẽ trông nom các việc văn-phòng quan Toàn-quyền tại Hanoi. Chuyến tàu *André Lebon* ở Hải-phòng chạy ngày 24 này quan cai-trị Châtel sẽ vô Saigon.

Việc Văn-nam. — Báo *France Indochine* có đăng việc loạn ở Vân nam như sau này:

« Nguyên-soái Cố bình Thành hiện nay đang chống cự với đô-đốc Đường-kế Nghiêu, thì trước có mua hai chiếc máy bay của một nhà kỹ nghệ tại Bắc-kỳ. Hai chiếc máy fy ví khoản tài-chính khó khăn của chánh phủ Vân-nam mà nghe đâu còn để tại Djibouti đã hơn một năm nay. Hai máy fy đều là kiểu Brégueet cả.

Cớ tin rằng ở vùng Nouo-Tsou có đánh nhau mấy trận, một trận chết mất 25 người bị thương hơn năm mươi người.

Hình như sáng đại-bác đã phải dùng đến và sắp sửa phải khởi một trận quyết chiến Quân của đô-đốc Đường vẫn tiến.

Quân của Nguyên-soái Cố thì cứ từ từ mà thoái, nghe đâu định lui về sau chiến địa bây giờ mà đánh.

Tối hôm 15 có một toán quân rất đông của Đô-đốc Đường tới đóng tại Hokéou. Việc thối nhiên fy khiến cho hai Lạo-kay và Pốc-mới nơi phải nào động.

Quan Lãnh sự Pháp ở Lao kay có hiểu dụ cho nhân dân cứ bình tĩnh.

* * *

Về việc fy, phủ Toàn-quyền có gửi cho các báo-quán tin sau này:

Ngày thứ bảy trước, tại miền Si Eul sau khi đánh nhau một trận dữ dội thì cho tôi? Nàng thân khóc như thế, tự dưng đi như thế, câu chuyện bí mật dị-kỳ này là nghĩa làm sao? Đó là những lời tôi kính sợ mà tự hỏi tôi trong giữa cái phòng không fy; đối mắt tôi nhìn lên cái đồng hồ kim chỉ mười hai giờ đúng, dường như nói với tôi rằng bấy giờ đã khuya quá mất rồi, tôi không còn mong thấy được người yêu của tôi về nữa. Tuy vậy, xét những cách hai chúng tôi vừa xếp đặt, những chuyện đem gia-tài của cải biếu lẫn cho nhau thì có lẽ nào nàng lại còn không một lòng một dạ với tôi? Không có lẽ. Tôi cố bỏ qua những điều tôi nghĩ phỏng trước nhất fy đi.

— Cô khi nàng tìm thấy một người mua đồ đạc, nên nàng về *Ba-lê* thu xếp cho xong. Có lẽ nàng không muốn cho tôi biết rõ việc, vì nàng biết rằng, tôi đủ thuận ý, việc gửi bán fy đi cần đi gấp nên cái hạnh phúc mai sau của chúng tôi, nhưng cũng làm cho tôi phải nhọc trí bận lòng; và nàng sợ nói với tôi thì phạm đến lòng tự-ái và cái tính phong-nhã của tôi. Nàng muốn cho xong xuôi hết cả mới xuất-diện ra thôi. Hẳn *Bay-đăng* chờ nàng về việc đó mà sợ fy để lộ ra trước mặt tôi: Hôm nay *Các-nương* chưa tính xong việc mua bán đó, nên ngủ ở nhà, mà có lẽ chỉ lát nữa nàng sẽ về đến nơi, vì tôi đám chắc nàng sợ tôi lo lắng không muốn để cho tôi phải buồn rầu như vậy.

Nhưng sao nàng lại khóc? Hẳn là vì nàng tuy yêu qui tôi, mà phải bỏ cái sang-trọng phù hoa tự xưa đến nay nàng vẫn có, vì nó mà được sung sướng. Được lắm kẻ chuộng người yêu, thì nàng không thể quyết định một điều như thế mà không sa nước mắt. *Các-nương* có tiếc những sự đó, tôi cũng sẵn lòng tha lỗi cho nàng. Tôi chỉ nóng ruột cho nàng để nàng nín hôn-hít mà nói với nàng rằng tôi đã đoán được bởi đâu mà nàng lâm mặt một cách lạ lùng như vậy.

Tuy vậy, đêm mỗi lúc một dài mà tôi vẫn chưa thấy *Các-nương* đâu. Sự lo-lắng đến đau thu lại, gò chặt lấy đầu tôi và trái tim tôi. Có để nàng gặp một sự rủi ro! Có lẽ nàng bị thương, đau đớn hay để chết rồi chăng! Có lẽ tôi sắp thấy có kẻ đến báo cho tôi một tin gì sầu thảm! Có lẽ tôi ngồi đến sáng, mà lòng vẫn phân vân, vẫn còn buồn rầu sợ hãi! Trong lúc tôi ngồi chờ nàng, lòng tôi trăm mối lo buồn kinh sợ, tôi không còn mảng nghĩ đến điều *Các-nương* không thú-tiết với tôi. Hẳn phải có một cớ gì, chi nàng không định, nên mới làm được cho nàng

« Có lẽ *Bay-đăng* viết thư cho nàng có việc gì cần. »

Nhưng khi tôi đến *Ba-lê*, tôi đã gặp *Bay-đăng*. Mụ không nói câu gì khiến cho tôi đoán chắc được rằng mụ có viết thư cho *Các-nương*. Thôi nhiên, tôi nhớ ra câu *Bay-đăng* lỉ hỏi tôi: « Vậy ra hôm nay nàng không đến hay sao? » Lúc fy tôi vừa nói với mụ rằng *Các-nương* mệt. Tôi lại nhớ cả rằng mụ nói xong câu fy dường như trút để lộ ra một việc hẹn hò chờ đợi, tôi nhìn mụ thì mụ có chiều lúng túng. Lại thêm chuyện *Các-nương* suốt ngày rền rĩ khóc than, vì cha tôi hậu đãi nên tôi đã bằng quên đi đôi chút. Từ đó, bao nhiêu những việc xảy ra trong ngày hôm fy đều châu cả vào điều ngờ vực trước nhất của tôi, mà gần nó vào trong trí tôi một cách rất vững bền. Cả từ cái lượng cả của cha tôi cũng làm cho tôi chắc điều ngờ vực của tôi không còn sai nữa. *Các-nương* đã làm gần như bắt tôi thế nào cũng phải đến *Ba-lê*; khi tôi bàn ở lại với nàng, nàng lại cố làm ra sáng điểm đạm. Có khi tôi sa vào cạm đó chăng? *Các-nương* lừa đối tôi chăng? Có lẽ nàng tính về kịp cho tôi không biết nàng đi, mà bắt đồ nàng phải ở lại đó chăng? Sao nàng lại không dặn gì con *Na-ninh* mà cũng không viết thư để lại

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các người mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi báo-quán, thì nhớ biên cái số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho báo-quán cái giấy quán kỳ, để cho người làm sổ tìm kiếm. Kẻo các người thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thêu quê, không sao đọc được, thành ra nhiều khi báo-quán không biết ai mà trả lời.

Ngạch Học-chính. — M. Ng-v-Sơn trợ-giáo tập sự ở Phong-xá, huyện Yên-phong, thăng trợ-giáo thực-thụ hạng tập-sự.

MM. Đinh-văn-Hiệu, Trần-v-Trường, Ng-tất-Thái, Phùng-ngọc-Lang, Ng-v-Nhượng đều thăng trợ-giáo tập-sự.

M Đặng-hữu-Nhuận, trợ-giáo học hạng tám được phép nghỉ 30 ngày kể từ ngày 13 Mars 1922.

M. Ng-v-Thọ, trợ-giáo thực-thụ hạng tám được từ dịch.

Ngạch thừa-phái. — M. Nguyễn-ngọc-Huyến, thừa-phái hạng nhất, ở Bắc-ninh được thêm hạn nghỉ dưỡng bệnh ba tháng, kể từ ngày 21 Février 1922

M. Nguyễn-duy-Viên, thừa-phái hạng ba huyện Tăng-thiện, đổi đi thừa phái chân Bằng mạc.

M. Vũ-đình-Vi, thừa-phái lục sự phủ Yên-lãng và M. Lê-đức-Kỳ thừa phái lục sự huyện Phú-ninh, tưởng thưởng hoàn cải.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển. . . 0.12

Ai ở xa, xin viết thư về cho ông BÙI-XUÂN-THÀNH

61-63 Rue de Coton, Hanoi.

Mông thưởng về cuộc quốc-trái. — Những người có tên sau này đều mông thưởng(vì có công trong cuộc cổ-động quốc-trái năm 1922

M. Lê Tụng, trị-phủ Phú-bình và M. Đoàn-Thăng, trị-huyện Đồng-hỉ, đều mông thưởng mỗi người một đạo tưởng lục.

Hàn-lâm-viện đại-chiếu (9-2):

M Lương-đình Vu.

Tăng cửu phẩm văn giai (9-2):

MM. Phạm-đình Ái, Hg phẩm-Bình. Ng-văn-Bình, Ng-văn-Dụng, Dương, đình Vi, Vũ-v-Tích, Lê-v Bôi, Ng bá-Huê, Ngô-Phương, Phạm-đình-Kế, Ng-phu-Than, Hà-bá-Liêu, Vũ-đình-Ky, Ngô-văn-Quát, Ngô-thế-Trân, Ngô-thế-Sang, Hà bá-Am. Hà-bá-Nhượng. Ng-ngọc Sam, Ng-thừa-Ân, Ng-v-Bảo, Ngô-v-Chi.

Tăng cửu phẩm bá-hộ (9-2):

MM. Tạ-Chiêu, Ng-iên-Pháp, Ng-như-Xuân, Ng-v-Tạ, Phạm-tu-Trọng, Ngô-Cư, Ng-ngọc-Phúc, Ng-đình-Ngọ, Ng-v-Liêu. Ngô-đình-Tích, Ng-gia Su, Ngô-ngọc-Bình, Ng-hữu-Mai, Vương-đình-Ngưỡng, Lê-đăng-Lịch, Lê bá-Thục, Giang-phu-Sinh, Ly-tất-Tiêu, Đỗ-Can, Ng-sao-Các, Đào-giang-Tu, Đào văn Cửu, Ng-hữu Quỳnh Ngô-trọng-Hưu, Phùng v-Yên, Phạm-văn-Tàu, Phi-đăng-Thu, Vũ-văn-Doi.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ ba*).

N° 47

TRÀ-HOA-NỮ

(*La Dame aux Camélias*)

Trước-giả: ALEXANDRE DUMAS FILS

Dịch-giả: **Nguyễn-Mại**

— Xin thầy đừng nói vậy! *Các-nương* yêu con, con dám chắc.

Cha tôi không trả lời, không ra bộ tin mà cũng không ra dáng không tin. Cha tôi cố nói để giữ tôi ở lại suốt đêm hôm fy, sáng hôm sau mới cho về. Nhưng tôi thưa rằng lúc tôi ra đi, *Các-nương* đang mệt, tôi xin phép cha tôi cho tôi về sớm và hứa rằng hôm sau sẽ lại đến thăm. Bấy giờ tôi trời, cha tôi muốn tiễn tôi ra đến bến. Chưa bao giờ tôi được sung sướng như lúc bấy giờ. Bấy giờ tôi mới trông thấy cái hạn nhật được như ý tôi tìm tòi mà trông thấy như vậy đã lâu. Từ xưa tới giờ, chưa bao giờ tôi yêu mến cha tôi như thế. Đến lúc tôi ra đi, cha tôi còn nài tôi ở lại một lần cuối cùng nữa; tôi lại chối từ. Cha tôi mới hỏi:

— Con yên nó lắm sao?

— Như một người ngày dại.

— Vậy thì con đi!

Cha tôi đưa tay lên trán, dường như muốn xua đuổi một điều gì, rồi lại bé môi dường như muốn nói gì với tôi không biết; nhưng đến sau cha tôi chỉ bắt tay tôi, rồi vùng bỏ tôi đó mà nói to rằng:

— Vậy, đến mai!

HỒI THỨ XXII

Tôi trống chừng như tàu không chạy. Mười một giờ tôi về đến *Bưu-di-văn*. Trong nhà không thấy một cửa sổ nào có ánh sáng. Sự đó tôi mới thấy có lẫn nào lạ một. Mới đến sau, mới thấy tên làm vườn ra; tôi vào trong nhà. *Na-ninh* cầm đèn ra đón. Tôi vào đến phòng *Các-nương*:

— Bà đâu?

Na-ninh đáp:

— Bà đi *Ba-lê* rồi.

— Đi *Ba lê*!

— Thưa ông, vâng.

— Từ bao giờ?

— Sau ông một giờ.

— Bà không để lại gì cho ta sao?

— Không.

Con *Na-ninh* bỏ mặc tôi đó. Tôi mới nghĩ rằng:

« Nàng có thể lo sợ mà đến *Ba-lê* để biết chắc được rằng: tôi nói là thăm cha tôi có phải là một cớ để được một ngày buông rộng thả dài đó chăng! »

Khi một mình một bóng, tôi lại nói một mình rằng:

(*Còn nữa*)

Ai có giấy quốc-trái bắt cứ năm nào, hay giấy trái-phiếu riêng của các hội Công-thương mại ký muốn bán thì xin đem lại hiệu Đức-long, ở số 90, phố Mã-may, Hanoi, chấm-chước theo tuổi-già, mua bán phải chăng.

Qui-khách ai có thứ hàng gì ế không có chỗ bán, xin mời đến chấm-chước hay là viết thư đến, bản-hiệu xin hết sức cổ-vũ mua bán giùm cho hàng được như ý các ngài.

ĐỨC-LONG-HIỆU

2058 *cẩn-bạch.*

PRIOR

Rượu sâm-banh tột hạng

Nó là Vua các thứ rượu có bọt, mà lại là một thứ rượu có bọt của Vua dùng.

Société Française des Vins Mousseux Naturels

Ông G. BERCK, làm Đại-lý ở Hanoi.

Phàm các nhà có bán đồ ăn uống là có lĩnh bán thứ rượu này.

MỚI KẺ PHẢI ĐAU

Hãy hỏi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã không chữa chút nào cả, nay bởi những người phải đau khí quản đã kinh nghiệm, hoặc phải đau ở phổi; nay hỏi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhược tiểu. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được!

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nên cần người không muốn giống Nam-Việt tiêu-diệt đi, nên cần người không muốn giống Nam-Việt tiêu-diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy xử việc thì nên hiệu Bác-sĩ MORTIER số 84 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, nếu một lọ, thì khỏi khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12 f. 00

Đổ từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá bạc khe Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. . . . . 4 f. 45

Đổ 0$70 đến 0$80

Sáu lọ. . . . . 24 f. 50

Đổ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11 f. 50

Đổ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bổ) bổ huyết

Một lọ . . . . . 11 f. 40

Đổ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch: như bệnh grippe bệnh cúm, về mùa hay thường hay hại người rất là bệnh grippe nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vớ số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng-hồ nếu một viên rồi nếu nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ nóng ra được nhiều mồ hôi nóng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì nếu rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đầu thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Trường Thể-dục — Sáng ngày chủ-nhật vừa rồi, hồi 8 giờ, quan chánh Thương-chính Đông-pháp là M. Scalla cùng với ông thư-ký riêng là M. Fontanne có xuống thăm trường Thể dục ở đường Huế.

M. Scalla là một nhà Thể-thao có tiếng, ngài tuy tuổi đã cao mà sáng nào cũng luyện tập thể thao, nên ngài lưu tâm về vấn-đề thể-dục lắm. Ngài đã nhận chức hội-trưởng Hội-đồng bảo-trợ trường Thể-dục, khi ngài đến xem trường, ngài đã hứa với ông Ng.-qui-Toản, ông Trịnh văn-Hợi và ông Ng.-đình-Khoát rằng ngài sẽ hết lòng giúp trường cho được thịnh-vượng. Ngài có bảo các ông ấy rằng: Nhờ có trường Thể-dục mà các ông một ngày kia sẽ được thấy nòi-giống Lạc Hồng trở nên một nòi-giống tươi tốt, hùng dũng thêm nữa. Cứ xem gương các giống Âu-Mỹ thì đủ hiểu sự ích-lợi của Thể-dục, vậy nên kiên tâm cố sức theo cho tới mục-đích. Ngài lại nói rằng ngài sẽ nói với ông Hội-trưởng hội Ái-hữu các viên chức ta ở tòa Thương-chính là M. thủ-khoa Tảo để ông khuyến rủ các bạn nên đi tập thể thao cho khỏe mạnh.

Ngài xem trẻ con tập luyện mãi đến 9 giờ rưỡi ngài cùng ông Fontanne từ giã các ông trị-sự nhà trường lên xe ô-tô đi về.

Lời cảm ơn — Chúng tôi có lời cảm tạ các ông, các bà đã có lòng chiếu cố gửi giấy chia buồn, cho đồ phúng viếng cùng đi đưa đám:

M. ĐÀO-HUY-TIỀN

Ân-sát

Hưởng thọ 58 tuổi

là chồng, thân-phụ nhạc-phụ chúng tôi đã tạ thế hồi 17 Mars 1922, ở Hanoi, phố hàng Đào, số nhà 48, và cất đám hồi 8 giờ sáng, hôm 18 Mars 1922, về an táng tại làng (Quỳnh-lôi (Hà-đông).

Trong khi bối rối có điều sơ suất xin các ngài bỏ quá đi cho.

Nay kính bái.

Kế-thất: Nguyễn thị-Lan
Cô ái tử: Đào-huy-Cương
Tế tử: Vương-Trung
— Phạm trần Bật
Nữ tử: Thuận, Đức, Phương Quy, Yên, Từ Nguyên, Nhân.

Trường Trương-minh-Sanh. — Hết tháng nầy, trường Trương-minh-Sanh sẽ mở thêm lớp học tối, dạy các cậu học-sinh tập bằng So-bọc tối nghiệp (certificat d'études primaires) giá học mỗi tháng là 2 p.

Ai muốn xin vào, nên viết đơn gửi lại trường ngay từ giờ kẻo hết chỗ.

Trương-minh Sanh lại cáo.

Tòa Thượng thẩm — Sáng hôm nay tòa Thượng-Thẩm xử những việc sau nầy:

Lương chả. — Tên Lương a Tré làm thợ giầy vay trước của chủ 9 p. 70 bữa rằng xin làm trừ dần. Sau khi nhận được tiền thì về nhà không đến làm cho chủ nữa mà đòi tiền lại thì tên ấy cứ tránh mặt không chịu giả. Tòa-án Thường-trị phạt tên Lương a Tré 1 tháng tù về tội lừa đảo.

Tòa Thượng-thẩm hoãn việc nầy để nghị án.

Kỹ ga làm liều. — Thầy Lê-văn-Vinh làm xếp ga ở ga An-Điềm về đường xe-hỏa của công-ty Vân-Nam nguyên-bổng ít ỏi, nhà đông người, không đủ chi phí trong nhà, nên phải làm xằng. Thầy thông đồng với thầy xếp ga Cẩm-giang phát vé cho hành khách lên xuống hai ga ấy rồi lại thu về phát lại. Sau có người tố giác ra, công-ty xe-hỏa Vân-nam cho xét bắt được 14 cái vé giả mỗi cái 5 xu, đã phát cho hành khách rồi lại lấy để phát cho người khác.

Tòa án Trừng-trị Haiphòng phạt thầy Lê-văn-Vinh 3 tháng tù và 25 quan về tội ăn cắp và của công-ty xe-hỏa. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tiền, còn tội tù thì cho án treo.

Án cắp phảo. — Một hiệu Khách ở Haiphòng thuê tên Đỗ-v-Quan và Đỗ-xuân-Toàn xe những hòm phảo tự Sáu-kho về hiệu. Trong khi đi đường hai tên phu xe lấy cay ngày một hòm lấy phảo đem bán lấy tiền chia nhau rồi bỏ rơm và đất vào, lại đóng lại từ tế xe về hiệu, chủ hiệu trông thấy cái hòm có vết vụ mở ra xem thì chỉ thấy những đất cùng rơm chứ không có phảo.

Tòa án Trừng-trị Haiphong phạt tên Đỗ-xuân-Quán và Đỗ-xuân-Toàn mỗi tên 6 tháng tù về tội ăn cắp. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho hai tên ấy mỗi tên xuống 4 tháng tù.

Người một cái giấy 5 đồng. — Trần-văn-Đậu 42 tuổi bán hàng sắt vụn ở ngõ hàng Bươi trình Cảm rằng mất trộm 55 đồng toàn là giấy 5 đồng.

VIỆC BẮC-KỲ

HÀ-ĐÔNG

Một cách tiếp đãi ít có. — Nhân thấy nói làng Mậu-lương vào hội rất vui, vậy tôi cùng mấy người anh em về xem hôm 11 ta, vào ngày thứ năm 9 Mars. Làng Mậu-lương thật đã biết cách cải-lương, không những bề ngoài mà cả đến bề trong nữa. Chúng tôi vào trong đình thấy rộng rãi sạch sẽ, hai bên là nhà Học-đường và nhà Hội-đồng, còn giữa là nhà thờ. Chúng tôi đang ngơ ngẩn xem, bỗng thấy mấy người ra chào hỏi tử tế, chúng tôi lấy làm lạ quá, không quen gì ai mà sao có người hỏi. Sau hỏi mới biết là người làng ra tiếp khách đi xem, chúng tôi thấy đứng lại xem thì thấy người nào cũng tiếp một cách như thế cả. Chúng tôi lấy làm cảm phục cái cách tiếp đãi cực kỳ ít có ấy, nên có mấy lời nay đăng lên báo để làm gương cho các làng khác.

Mấy người đi xem hội lại cảo.

HẢI-DƯƠNG

Việc cướp ở làng Lâu-động. — Việc cướp ở làng Lâu-động đã đăng báo trước là cướp ở nhà M. tiền-chủ Giáp và M. Đàm, chứ không phải là nhà Mme Chánh-Tự. Vậy nay xin cải-chính lại cho đúng.

Linh, lai cảo

SƠN-TÂY

Mẹ mìn giết người. — Việc đứa con gái 13 tuổi đi mất mà bắn-quán đăng ở số báo ngày thứ bảy 18 Mars vừa rồi thì thực là bị mẹ mìn đổ đi. Nay đã bắt được con mụ ấy và anh nó thú-mưu việc nầy. Những đứa gian ác nầy không những là có tội đỗ người mà thôi lại còn phạm tội làm chết con bé ấy nữa, vì nay đã tìm thấy xác con bé ấy nổi, ở một cái giếng tại làng Nam-na, huyện Tùng-thiện, thầy thuốc đang khám xem vì lẽ gì mà con bé ấy chết. Khốn nạn thay! Hoặc vì thuốc mê chúng nó dùng mạnh quá, hoặc việc đã lộ ra mà chúng nó giết con bé quẳng xuống giếng để mất tang.

Chắc tòa án sẽ làm án những quân đại ác nầy một cách rất nghiêm để làm gương.

Đá bóng thi. — Chiều chủ nhật vừa rồi, hội đá bóng « Hắc-long » có đá thi với hội của lính Tây ở Chùa-thông tại khu đất gần nhà thương, hai bên cùng giữ giới, không bên nào thua bên nào cả

PHÚ-THỌ

Bán-bà vui giày. — Ở làng Dịnậu thuộc huyện Tam-nông có một mụ hóa chồng mà lại đẻ được một đứa con trai, mụ lấy làm xấu hổ, bèn lập kế làm chết đứa con ấy đi. Người anh chồng mụ đi thưa quan, thì mụ lại đổ đứa con ấy là con anh chồng. Nhưng quan Tòa minh xét ra thời không phải là con người anh chồng. Vậy mụ làm việc đại-ác ấy đã phải một năm tù rồi.

Quen mui làm mãi. — Tên Bản xưa nay vẫn là một đứa hay đi ăn cắp ngày của người ta đã nhiều. Mới rồi nó vào một hiệu ở phố Việt lợi định ăn cắp nhiều, nhưng mới cắp được một chai rượu vang giá hơn một đồng, thì người nhà trong hiệu trông thấy chạy đuổi, may lại gặp được một người lính bắt hộ, nhà chủ đem nộp sở Cẩm. Ông Cẩm đến ngay nhà tên Bản khám, mở hòm ra lại bắt được thêm hãy chai rượu nữa. Vậy đã tống lên ấy vào để lao để trừng trị

PHÚ-LÝ

Đám đỏ. — Hồi 5 giờ chiều hôm thứ sáu, một cái đò chở chừng mười cặp khách đi chùa Hương. Khi vừa đến cửa chùa Danh-xá, thuộc huyện Kim bảng, thì đò chạm phải gành đá, đâm ngay ở đấy. May chỗ nầy nước không sâu lắm, và dân cư ở duyên-giang nghe thấy tiếng kêu thì đổ cả ra cứu, hai chục con người chết hụt, đều hoàn toàn mệnh cả, chỉ tiếc rằng những vàng mã hương sáp đem đi lễ Phật thì phải một mẻ rắp nước mà thôi. Còn cái đò đâm thì nhà lái đang thuê người trục lên, sự thiệt hại cũng chẳng có là mấy.

Trăm mình. — Mới đây một ả kia ở xóm Nhà thờ, xuân xanh chừng vào đôi chín, chẳng hay gặp duyên tài phận điều chi, mà cả gan ra trầm mình ở một cái ao gần đó. May khi lấy lại có người hàng xóm trông thấy vội vàng nhảy xuống vớt lên, thì ả chỉ lướt thướt áo là, tuy dầm hơi nước chưa lòa bóng gương. Nghe nói ả này cũng chỉ vì nặng gánh chung tình, quả nghe đến nỗi liều mình đó thôi ẩn nấn thì sự đã rồi.

VIỆC KINH-ĐÔ

Lễ vớt đất năm mới. — Trong thượng tuần tháng hai nầy, các nơi hương thôn đâu đó đã thấy làm lễ tế xuân-thổ; còn các nhà tư riêng thời có lẽ làm-thổ kỳ-yên nhưng thường gọi là lễ cúng đất và vớt-đất; các cái lễ lạt ấy lắm nơi diễn những cuộc rất vui mà xem cúng lễ đến rất là hả hại, nay thử kể qua vài lời để đọc giả chư tôn xem cho vui và để xét lấy cái phong-tục của ta nhỏ xẻ mỗi khác là thế nào. Nhà ông bương G. ở làng T. H. hôm rằm tháng hai nầy có bày một lễ vớt đất được lắm trò vui, cho nên người ta đến xem chẳng khác là xem hội.

Lễ vớt đất ấy bày tại giữa sân, cả thảy 4 bàn thờ, nào là bàn thờ thần, bàn âm bổn, bàn chủ-nguyên và bàn man-nương, lại có bày một cái bàn thờ nhị-thập-bát-tú và một cái thẩy phù thầy đến làm phép thực cúng cấp, rồi đi quanh bốn góc vườn và trong nhà cửa làm phép bắt trừ tai quái và nghênh-tường. cuối cùng lại có sai đồng chủ-ngung và man-nương lên, hai người ấy một người đàn ông một người đàn bà, khi đã thượng đồng thời nói toàn cả tiếng Mọi-mường lưu lo không ai nghe hiểu cả, còn như ăn uống lại rất là lạ thường. đồ bốn năm chén chè và cái chén, rồi bỏ thêm mấm tôm và thịt gà vào cùng bi hục ăn với nhau, ăn xong lấy lọ nghệ bôi vào mặt, rồi vừa hét vừa nhảy, lấy một cái sào đi đo quanh cả vườn, xong thời vào giữa bàn thờ trâm trở một hồi những tiếng líu-lo, rồi bốc một nạm đất đưa cho chủ mỗi chiếc đất lấy tấc mới tháng kỳ bạn của thần chủ-ngung man-nương cho nhà chủ thuê đất mà ở (hết hạn lấy lại phải cúng và sai đồng lên để xin hạn khác). Khi đưa xong nắm đất thời cả hai nhảy vọt một hồi mới thăng; khi thăng xong thời ông thầy phù thủy lại còn làm khoán ước giao kết với chủ-ngung man-nương về cái kỳ-hạn thuê đất đó, rồi lại phải làm lễ đào một miếng đất ở giữa sân bỏ vào một chiếc thuyền bằng giấy và bẹ chuối cùng một ít cúng phẩm đem xuống sông đưa đi, lấy là đưa những cái tai nạn cũ đi để rước cái phúc lành mới đến, đoạn lại làm một cái đầy bằng mo-cau, bỏ một ít cúng phẩm vào trong. đem treo ngoài cửa ngõ gọi là cái cổ đưa thần chủ-ngung, man-nương là xong. Cái tục cúng vớt đất ấy hiện không có sách vở gì ghi chép đến, chẳng qua chỉ theo lời truyền khẩu mà giữ mãi cho đến nay. — Cứ như lời truyền khẩu thời tổ tổng nguyên trước toàn những đất ta ở bây giờ là của người Chàm, Hời ở, về sau ta dành đất nó thời những loài ma cũa nó hay hiện lên bắt phải đau ốm, không cho ta ở đất của nó, bởi vậy mà phải cúng cấp và làm lễ thả mười lấy mà ở cho đỡ nạn, chứ cũng thôi ấy giữ mãi, nhưng chỉ ở nơi quê mùa còn xuẩn lậu thường tin dị đoan, chứ như chỗ thành thị cũng không có cái thói ấy nữa. — Tưởng từ rày theo phong hóa mới thời điều gì hủ lậu của ta, nên bỏ lần đi mới phải vậy

Bán tập ở Hương-thầy. — Ở làng Phù-bài thuộc huyện Hương-thủy có trường bắn bia của vệ binh pháo-thủ Pháp đã luyện tập việc bắn súng đại-bác ở đó cũng những trận thế, theo cách chiến-chiến, mấy hôm nay đã có mấy đội lính về bắn tập tại miền ấy; các nơi có ruộng rẫy ở núi nhỏ có tiếng súng mà sợ thì không ra làm bại hoa quả. Thật cũng may lắm vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Nhà cháy. — Một nhà kia nấu đồ cúng rằm, vô ý bỏ rơm rác cúng cả nhà, rồi lên nhà trên hết; lại gì lửa gần rơm, thế phải cháy, lửa cháy lan ra phên tranh, tuốt lên mái nhà, chủ nhà ở trong nhà thấy khói lại nói rằng: ai đốt rác ở mà khói để thế? bay chạy ra coi thử nào, đứa con chạy ra thời thấy lửa đã phủ cả mái nhà. — Ối chà! — lửa lửa — lửa đâu? — Lửa cháy nhà mình chủ nhà hoảng hốt rực mất một tay áo rộng vác cái mồ đánh huyên thiên, may nhờ người chạy đến đông, chữa rất nên khỏi thiêu đến nhà lớn.

(Xem trọng thời tiếp)

BÁN ĐỒ VẠN-BẢO

Những đồ cầm ở Vạn-bảo thành phố Hanoi, trong vòng tháng tư tây 1921 mà không chuộc hay là không đổi vé, thì sẽ bán đấu giá ngày thứ ba, mồng 4 tháng tư tây 1922, (8 tháng ba ta) 8 giờ sáng.

Tiền giấy bút mà người mua phải trả, ngoại giá mua, là bốn phần (4%).

Cái sổ những đồ bán rồi thì trong tháng sau khi đã bán, ai muốn đến xem cũng được.

Quan Chủ Vạn-bảo:
DE GAILLANDE.

2045

NHÀ-ĐỂ HÀNG-ĐỒNG

70, Phố Hàng-Đồng, Hanoi

Nhà Đề quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tĩnh mạc, đèn máy, đồ dùng như phòng khách Ô-tên, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ, và phát áo lợt lòng, sữa, chai nước nóng, cối và có tủ, có xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đề hàng Đồng để đỡ đẻ và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm bắt mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng huyết, tiểu sản, huyết bạch, hiếm hoi, muốn chữa đẻ vào chữa cũng được (năm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 10$00
Mỗi bà một buồng, 20 ngày. 18.00
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. 20.00

Ra vào tự do

2557

NHÀ BÀ MÙI

Số giấy nói 223

Nhà bà mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giống rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Bà Mùi, ở phố hàng Long, số 48, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe,

Nay cáo-bạch
Quản-lý, H. Tạ-duy-Tư

MỚI XUẤT BẢN

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

của

Ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Dày 166 trang. — Giá bán 0$60 một quyển

Tiền cước gởi là 0$20

Vì quyển sách này nhiều trang, cho nên cân nặng

Bìa đẹp, chữ in rất rõ ràng, dây bằng ba quyển « ÁY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG »

Bán tại bản-quán và các cửa hàng sách

Mua mau kẻo hết!

NAM-BẢO 南寶

16, Phố hàng Bèo, Hanoi

Bản-hiệu làm đủ thứ bọc đồ các kiểu, trông rất nhã-nhặn, bọc thật-nghề.

Ai vàng điệp «Vĩnh-thịnh-bảo» in giấy đen thế-nghị, bản hiệu vẫn có bán-khánh (hiệu Kinh và hiệu Bắc.)

Ai cần thứ mặt-đá thược để làm nhẫn, cũng có

Ai cần thứ vàng lâm vàng đồng tiền, đồng cân và đồng toàn bọc nến.

Bản hiệu chữa-chữa, cải lấy sự khéo-léo làm gốc.

Ai giữ nông cổ nhiều tay thợ thợp giỏi để làm hàng bán-nhiều qui-khách muốn đặt lối rõ-ràng, bản-hiệu mới có hình 1922 ở Pháp gửi sang để tặng các qui-khách đến mua hàng.

2052

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

Mấy nét số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, công, chân-song bằng xi-măng. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá công hợ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có đóng, xin mời chiếu cố.

2045 MẬU-THỊNH kính cáo.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẢN-NHIÊN 榮

Tối thứ ba :

KIM, VÂN, KIỀU

(Hồi I)

Tích này đã là một tích chèo rất hay, chắc liệt-qui cũng đã thừa chí biết. Nay xin chia cảnh đoạn phân minh cho được vui thêm.

Tối thứ tư :

ANH-THƯ TUYỆT HẬN

Nàng Lâm-Anh đi nuôi bạn thay chồng cũng như Châu-Long. Nhưng cảnh-ngộ Lâm-Anh nhiều đường bối rối, chỉ vì giấc mộng khiến cho liều nọ sao mà nỗi nét ngang.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 22 đến thứ ba 28 Mars 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong tuần qua

"MATHIAS SANDORF"

Chia làm 9 hồi

Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu-thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ BA

BẢN-TÌNH THIÊN NHIÊN VĂN ĐẶY !

Bi kịch ở các miền Bắc và Nam cực

Chia làm 5 đoạn

Có Nell Shipman đóng trẻ

Hồi thứ I, II và III

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

XIN XEM CHỮ CỤ KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, xem như mình làm ra không công được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho rõ xin cáo ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố, đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84 Hanoi,

Nay kính,
Ed. Montès,
84, Rue Paul Bert Hanoi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Mèo đẻ ra trứng. — Một nhà kia có nuôi một con mèo rất lại có nuôi một chuồng bồ-câu nữa, mèo thường hay lẻo lẻn chuồng bồ-câu ăn trứng quen lắm đã lâu lắm mà chủ không biết. Một hôm thằng bé 10 tuổi, nó đem đồ chơi trong cái bịch đựng trứng, nó chạy vào lấy, mới thò tay vào bịch, thì thấy mèo nhảy ra, nó tìm đồ chơi, vừa mò thấy năm cái trứng, nó la lên rằng: cha ôi! Mèo đẻ ra trứng; đến năm cái. Cha nó thấy cười chạy vào xách bịch ra thì quả thấy năm cái, và vỏ không nữa, thằng bé cứ cãi rằng tôi mới vào tay, thì mèo nhảy ra, chắc nó mới đẻ đó, cha nó cười mà nói rằng: đời nào mèo đẻ ra trứng; mày nói sao ngu thế. — San xét ra thì là con mèo tha trứng, trứ vào đó để ăn đấy.

TUY-HÒA

Hát giúp việc công-thải. — Tối hôm 12 Mars, hội *Ích-tri* có xin phép quan trên hát tuồng cổ động cuộc công-thải đồng-pháp; qui-quan, người Khách, tây-bào Annam ta xem rất đông. Lớp tuồng đặt có ý vị, các ni tuồng mấy ông hội-viên làm thiệt hay. Tích hát là một vở mới soạn, tả cảnh ông Bá-lãi vì mua trái-phiếu mà trắng sổ vạn đồng, liều cưới ba người vợ bé và làm một tiệc thiết các anh em. Các viên hội diễn tích hát này là:

MM. Dương, Liệu Thuật, Chất, Thăng, Tấn, Trụ, Thuật, Đông, Duyên, Vỹ.

BÌNH-ĐỊNH

Trường Pháp-Việt Qui-nhơn mua trái phiếu. — Quan đốc-học có phép học-trò nội trường góp nhau mỗi thầy mỗi trò là 0p.50 cho đủ 100 p. mua một hai trái phiếu song không ép ni

Khi nào mua góp đủ thì số sẽ, ai trúng được 60 p. đó, thì tức tốc cấm ngay lại ngân khố mà mình-quốc-trái. Và được độc quyền làm chủ-phiếu cùng hưởng cả bổn lợi ngày sau.

Dịch gà. — Độ này ở nhà quê đi thấy nhiều nơi có phát ra bệnh dịch gà. Chúng ấy làm cho con gà phát một cùng mình, sưng sù cả cánh, con mắt lim dim, rồi nằm lăn mà chết; lông nào đã phải một con, thì cứ lần lần truyền nhiễm mà chết hết cả lũng.

Vậy thì có mua gà độ này, phải coi chừng, là vạch lông nó ra coi trong mình có mọc mụn không nếu thấy đã có mụt thời chớ mua nồng tiền.

Nhưt thiết điều nầy đừng có tiếc con gà chết mà cả lông làm thịt ăn. Sự đó rất hiểm nghèo cho lành mạng. Vì chắc nó sẽ truyền cái độc ấy lại cho ta. Lại cũng phải kỹ lưỡng từ rày sửa : là không ăn thịt, thì phải đem chôn đi, đừng có vứt bậy-bạ trong vườn ngoài ruộng, ngoài đồng vì điều ấy sẽ hại cho vệ-sanh chung.

XE NHÀ AI HỎNG

LỐP (Enveloppes)

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG

HANOI

Mới có Enveloppes

Chambres à air — Dissolution

hiệu « A. SOLY »

để thay vào bánh xe nhà cao xu

Giá rẻ

Xin mua mau kẻo hết.

NHÀ TẮM VỆ SINH

45, Rue du Lac, Ngoại

(*Phố Bờ-hồ, số nhà 45*)

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được rõ cho biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các ngài qui công mua mua thì gửi tiền cho kẻ không có tiền gửi theo giấy mua, thì bản-quán không tới lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi. Be gou.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.

Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON

Giá mua đồng niên 5$00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

NHÀ MÁY ÉP DẦU

ĐÁNH GIẤY THÉP SUILLERIE HANOI **ĐỈNH-XUÂN-MAI** GIẤY TỐI 324

CÔNG-TY

Phố Đường Mới, số nhà 8, Hanoi

(Gần nhà thương chữa mắt)

Có bán đủ các thứ dầu Annam; các thứ khô dầu để bón ruộng; Giá phải chăng, dầu thực trọng sạch.

Lại có mua cả các thứ hạt dầu. 3414

CÁC CHỨNG ĐAU THẬN

Đau lưng

Nhức và đau xương.

HỎI NHỮNG KẺ ĐAU XƯƠNG

Những sự đau đớn, những lúc ghê tim đánh mạnh, những lúc thở hổng hộc, những lúc đau lưng, những lúc mạch-máu sưng, nước tiểu-liện đục của các người là điều lại rong mản có nhiều cặn. Còn về phần đàn-bà thì nào kinh-nguyệt không điều, nào huyết-bạch, nào nhức đầu cũng vì một cớ ấy cả. Nếu dùng thuốc

Dépuratif Richelet

cái hiệu trong chúng chứng ấy chẳng những là làm cho xương cốt rắn, mà đau lưng cũng mất lại khỏi cả các bệnh ngoài da như tổ hấu lở, lở và các chứng mẹ bệnh đương mai phá ra.

Thuốc nay có bán ở các hàng lục-hợp to.

Tế chứng — Đau xương

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỌP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ, để chữa ra-phiện

SOLUTION R. HOLBÉ

2 $ 50 một chai

Thuốc lượt mới — Muốn dùng thuốc nay phải có đơn quan Bác-sĩ người Pháp thì mẫy có mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »

1$00 một lọ

Thuốc bổ máu, làm da-dẻ, mỗi một không nhiễm xấu việc gì; dùng thuốc nay hay lắm.

ĐỒ BUỘC THUỐC

ĐỒ DÙNG VỀ TRẮC-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÔ-SẺ

Kính-hiển, đồ-đinh, thuốc-hiển hiệu LUMIÈRE và ZOUGLA và giấy-ảnh, thuốc *Citra* và thuốc *Eromure*

Bán cuộn và bán theo kiểu

Bán rẻ và bán lẻ

« THUỐC DẺRÉ »

0 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai rất bí mật hay rất. Dùng thuốc tại nhà nầu, uống thuốc, nay cho rất ngọt. Dùng thuốc khỏi rồi không phải uống thuốc nay thì mẫy chắc khỏi bệnh dứng ! Thuốc nay rất hay, rất qui; ai chẳng hay gì đến sự sinh dục, lại là sức cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc nay trong thì nên mua một chai lớn litre, đủ có 2 $ 50 mà thôi.

Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VỀ HUẾ

Ở VINH đi hết 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.

Ở ĐÔNG HÀ có khi 8 giờ sáng sau, khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng : kể từ mồng năm tháng giêng tây nay, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Qui và Phủ-Qui ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Qui có 3 phiên chợ Hồ-Eu buôn bán sầm uất lắm các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đông-hà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Để khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ-Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare; — **mà đường** Vinh-Đông-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-CẨN-PHI Đông-ha gare. 2012

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI

NHÀ

CUIGNEAUD FRERES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2481

Nhà Bán đồ « TẨM TẨM » Hà nội, ở phố hàng Trống. **Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.**

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách lịch-sự, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe **Ô-TÔ** cho các qui-khách đi ga, hoặc đi các tỉnh

Giây nói số : 280 — hoặc số : 150

Phụ quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong

PH 3%

PH.S

XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lớn, giống mầu, rất tốt, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lúa rất rẻ mà được gấp hai, gấp ba.

Hội chúng tôi tính nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn hỏi hạn gì, xin cứ gởi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cần-Bải).

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà máy ở Haiphong

25 $ 00 một tấn PH. 19/21. Thứ bột để vun ruộng chua.

32 . 00 một tấn PH. 3% Thứ bột này thích dùng để ruộng chua. Ruộng ngọt 2035

No 32

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Vừa đi được mấy dặm đường, bỗng gặp toán quân giải *Đoàn* phu-nhân và *Trưởng-hoa* tiểu-thư. *Đan-hồng* dừng cương ngựa đứng ở bên đường, trông thấy hai cái tù-xa có hai người đàn-bà. Chẳng những *Trưởng-hoa* tiểu-thư nhan-sắc xinh đẹp, cả đến *Đoàn* phu nhân năm ấy dẫu ngoài 50 tuổi mà dung-mạo cũng còn mỹ-lệ đáng yêu. *Đan-hồng* động lòng, liền phóng ngựa vào thẳng trong rừng, gọi quân-sĩ mà bảo rằng:

— Vừa rồi ta thấy một toán quân giải hai người đàn-bà, trông hình như mẹ con, người con đã xinh đẹp mà người mẹ cũng có nhan-sắc. Lúc nữa đi qua đây, các ngươi nên đỗ ra mà bắt lấy đem về cho ta.

Trong bọn lâu-la có mấy đứa cười mà bảo rằng:

— Tân đại-vương ta mấy hôm trước đây vừa mới ra lệnh, « Ai bắt được đàn-bà con gái thì bị chém, ai gian-dâm đàn-bà con gái thì bị lột da, trưởng-quân không sợ phải lột da hay sao?

Đan-hồng nói:

— Đại-vương ta ngày nay đang độ tuổi trẻ mà ngủ một mình, chắc cũng buồn-bã vậy người con gái xinh-đẹp kia ta đã định đem tiến đại-vương đứng làm « Áp trại phu-nhân » còn người đàn-bà đã đứng tuổi kia ta sẽ lấy làm vợ. Ta xử như thế thì chắc đại vương ta phải vui lòng, mà các ngươi cũng được dự một phần công-trạng.

Bọn lâu-la nghe lời, xin cố hết sức. Một lúc nữa, quan-quân kéo đến, bọn lâu-la rồi hiệp trống, rồi ngăn-cản không cho đi, *Đan hồng* tay cầm ngọn giáo phóng ngựa ra trước mà quát to lên rằng:

— Quan quân nào đi qua đó ? mau mau nộp tiền mãi-lộ 3.000 lạng đi, ta sẽ tha chết cho các ngươi, bằng không thì khó toàn được tính-mệnh

Quân sĩ thấy vậy sợ hãi liền dừng cả lại, báo với quan Khâm sai. Quan Khâm sai nổi giận mà rằng:

— Bọn thảo-khấu ngu-dại kia, tự-nhiên cầu thân chịu chết.

Nói xong, truyền cho quân-sĩ đem tù-xa lại và trong rừng canh giữ, còn mình thì cầm hai thanh kiếm, tiến lên mà mắng rằng:

— Bọn trưởng-đạo kia! hay để làm nghề ăn cướp, cũng nên phải đó-la cho kỹ. Ta đây là Khâm sai quan phụng mệnh đi bắt gia quyến đứa phản-nghịch tiến Kinh để trị tội, còn làm gì có của-cải mà nộp tiền mãi-lộ cho các ngươi. Các ngươi nên mau mau tránh ra cho quân ta đi, chớ có cản-trở.

Đan-hồng nói:

— Có phải quan Khâm-sai không có tiề -của thì để tù-phạm lại đây, rồi mau mau tiến Kinh tâu với thiên-tử đem tiền-của đến chuộc, cũng chưa lấy gì làm chậm

Quan Khâm-sai mắ g rằng:

— Giường-đạo kia! mày chớ nói càn! mày hãy tróng hai thanh bảo-kiếm này!

Nói xong liền giơ kiếm lên đánh, *Đan-hồng* cũng cầm ngọn giáo đỡ-địch lại. Nhưng quan Khâm-sai nguyên là văn quan, địch sao nổi *Đan hồng*, vậy nên giao-chiến chưa được mấy hợp thì bị *Đan-hồng* đâm cho một nhát chết ngay. Bọn lâu la ở trong rừng kéo ồ cả ra Quân *Nguyên* thấy quan Khâm-sai đã chết rồi, liền bỏ tù-xa mà chạy, *Đan-hồng* truyền bắt đem lên trên núi, lại lấy được nhiều khí-giới của quân Nguyên.

Khi lên đến trên núi, *Đan hồng* sai mở tù-xa và thảo xiềng cho *Đoàn* phu-nhân và *Trưởng-hoa* tiểu-thư. Phu-nhân và tiểu thư nghiêm sắc mặt mà mắng rằng:

— Mày là hành-cung của triều-đình, sao các ngươi lại xâm phạm đến!

Đan-hồng cười mà bảo rằng:

— Các ngươi thật không hiểu thời vụ. Ta đã giết Khâm-sai quan mà cứu tính-mệnh cho các ngươi, các ngươi lại không biết ơn hay sao!

Đoàn phu-nhân và *Trưởng-hoa* tiểu-thư nói:

— Nếu nhà ngươi giết Khâm-sai-quan thì chắc triều-đình nghĩ nhà ngươi là người tâm-phúc của ta, ta khó lòng mà giải oan cho được. Thôi thì mẹ con ta tình-nguyện tiến kinh chịu chết, chứ không muốn ở đây, để mang cái tiếng xấu là kẻ phản-nghịch

Bọn lâu la không dợi *Đan-hồng* nói, liền tháo xiềng ra. *Đan-hồng* lườm mắt vào Tụ-nghĩa sắn bảo với phu-nhân rằng:

— Chúng tôi thấy quan Khâm-sai giải hai mẹ con người đàn bà này đi qua hiểm-địa đánh toán quân ấy, bắt hai người đàn-bà về nộp.

Vị đại vương ấy lắc đầu mà rằng:

— Các ngươi khéo đa sự! Khâm-sai-quan vâng mệt mệnh triều đình, giết người ta làm gì! Huống chi các ngươi bắt cần bà con gì mà về đây, phỏng có ích gì không?

Đan hồng nói:

— Hai người đàn bà này đều có thân-tự, tôi cũng phải lấy, nhưng đối với đại-vương thì quyết không khi nào tôi chịu như thế.

Vị đại-vương tủm tỉm cười mà rằng

— Ta đây lại không bằng một viên tuần-tư hay sao?

Đoàn phu-nhân nói:

— Viên tuần tư dẫu bỏ, nhưng là mệnh quan của triều-đình đại-vương dẫu to, nhưng bao giờ cũng là phản-nghịch, khi nào tôi chịu lấy.

Vị đại-vương nói:

— Nhà ngươi nói cũng có lẽ phải, nhưng ta hãy tỏi, chồng người làm quan chức gì, bọ lên là gì, vì phạm tội gì, nhà ngươi nên nói thực cho ta nghe, rồi ta sẽ liệu.

Đoàn phu-nhân liền kể hết sự-tình đầu đuôi cho vị đại-vương ấy nghe, và xin tha cho để tìm vào địa-phương quan mà tính-nguyện tiến Kinh chịu tội.

Vị đại-vương mừng mà bảo rằng:

— Thế ra bà là vợ quan *Hoàng-phủ ngọc-sơn*-đó. Nếu thế thì không nên rồi. Ta đây là chồng của *Trưởng-ngọc* nhan-sắc. Người trẻ tuổi kia, xin biểu đại-vương đừng làm « Áp-trại phu-nhân », còn người đứng tuổi này, xin đại-vương cho tôi lấy làm vợ, thế có phải là cứu sống được hai mạng không? Vậ đại-vương và tôi đều có vợ cả, cũng là một điều tiện-lợi.

Vị đại vương cười mà bảo rằng:

— Nhà ngươi lấy người mẹ, ta lấy người con, nếu vậy thì nhà-ngươi là nhạc-phụ ta mà ta là tế-tử nhà-ngươi hay sao! Coi sao cho được!

Đan-hồng nói:

— Tôi đây chỉ cầu được vợ, cũng đã quá vọng rồi, khi nào còn dám mong làm nhạc phụ.

Vị đại-vương nói:

— Nhà ngươi hãy đưa hai người đàn-bà ấy vào đây, ta hỏi xem thế nào rồi sau sẽ liệu.

Bọn lâu-la giải hai mẹ con *Đoàn* phu-nhân vào. Hai con nữ tỳ đi theo cũng run cầm-cập mà quỳ xuống đất. *Đoàn* phu-nhân và *Trưởng-hoa* tiểu-thư cứ cúi đầu xuống mà đứng ngảnh mặt trở ra.

Vị đại vương hỏi:

— Hai người đàn-bà kia! có sao thấy ta lại không trông lại?

Đoàn phu-nhân nói:

— Giá sử tôi vào yết-kiến một viên tuần-tư, tôi cũng phải lạy, nhưng đối

(*Còn nữa*).

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN